

Rx Thuốc bán theo đơn

**THUỐC MỠ**

**BESALICYD®**

GMP-WHO

**Thành phần:** Mỗi tuýp chứa:

- Betamethason dipropionat ..... 0,0075g
- Acid salicylic ..... 0,45g
- Tá dược vữa ..... 1 tuýp  
(Vaselin, Glyceryl monostearat 40 - 55, Ethanol 96%).

**Quy cách đóng gói:** Hộp 1 tuýp 15g.

**Chỉ định:**

Làm giảm những biểu hiện viêm của bệnh da dày sừng và bệnh da khô có đáp ứng với corticoid như bệnh vẩy nến, viêm da dị ứng mãn tính, viêm thần kinh da, eczema ...

**Liều dùng và cách dùng:**

Thoa thuốc lên vùng da bị nhiễm 2 lần mỗi ngày (sáng và tối).

**Chống chỉ định:**

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc, bệnh da ở trẻ em dưới 1 tuổi, bệnh da nhiễm trùng, nhiễm virus (zona, herpes, thủy đậu)....
- Không dùng cho vết thương hở, tránh dùng thoa vào mắt và niêm mạc.

**Thận trọng:**

- Cần thận trọng khi bôi corticoid diện rộng hay băng kín có thể có tác dụng toàn thân.
- Thận trọng với phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú (không thoa thuốc lên quần vú khi cho con bú).

**Tương tác thuốc:**

Chỉ xảy ra khi dùng lâu dài hay dùng trên diện rộng của da có sự hấp thu và tác dụng toàn thân.

**Tác dụng không mong muốn:**

- Có thể bị nóng, ngứa, kích ứng, khô da, viêm nang lông, tăng mọc lông, phát ban dạng mủ, giảm sắc tố, viêm da quanh miệng, dị ứng do tiếp xúc, hăm da, nhiễm khuẩn, teo da, da có vằn. Giảm chức năng tuyến thượng thận, đặc biệt với trẻ em.
- Nếu dùng quá liều và điều trị kéo dài có thể ức chế các chức năng của tuyến yên, tuyến thượng thận dẫn đến thiếu năng thận thứ phát. Cần điều trị mất cân bằng điện giải, nếu cần và nên giảm dần liều dùng.
- Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Thận trọng với phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú.

**Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:**

Chưa thấy thuốc có ảnh hưởng tới khả năng lái xe và vận hành máy móc.

**Các đặc tính dược lực học:**

- Betamethason dipropionat là một corticosteroid tổng hợp, có tác dụng glucocorticoid rất mạnh, kèm theo tác dụng mineralocorticoid không đáng kể. Betamethason có tác dụng kháng viêm, chống ngứa, co mạch.
- Acid salicylic có tác dụng làm tróc mạnh lớp sừng da và sát khuẩn nhẹ khi bôi trên da.

**Các đặc tính dược động học:**

- Betamethason dễ được hấp thu khi dùng tại chỗ. Khi bôi, đặc biệt nếu băng kín hoặc khi da bị rách có thể một lượng betamethason được hấp thu đủ cho tác dụng toàn thân. Betamethason phân bố nhanh chóng vào tất cả các mô trong cơ thể, gắn kết với protein huyết tương - chủ yếu là với globulin - ái lực liên kết này thấp cùng với sự chuyển hóa chậm dẫn đến betamethason có hiệu lực mạnh hơn các corticosteroid tự nhiên. Betamethason chuyển hóa chủ yếu ở gan cũng như cả ở thận và bài xuất vào nước tiểu.
- Acid salicylic được hấp thu dễ dàng qua da và bài tiết chậm qua nước tiểu, do vậy đã có trường hợp ngộ độc cấp salicylat sau khi dùng quá nhiều acid salicylic trên diện rộng của cơ thể.

**Quá liều và cách xử trí:**

Khi xảy ra quá liều, phải ngưng dùng thuốc và dùng các biện pháp chữa trị triệu chứng thích hợp.

**ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ  
THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ**

**Bảo quản:** Để ở nhiệt độ dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng ghi trên nhãn.



**Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm**  
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang  
**Nhà máy:** K. Thạnh An, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, An Giang  
ĐT: 076.3857300 Fax: 076.3857301

**W30001201**